WGSW-24040/ WGSW-24040R

24-Port 10/ 100/ 1000 Mbps With 4 Shared SFP Managed Switch

Giải pháp tiết kiệm hiệu quả phù hợp cho hệ thống mạng Doanh nghiệp và mạng dữ liệu

Trong series switch PLANET WGSW-24040 gồm WGSW-24040 và WGSW-24040R là thiết bị quản lý chuyển mạch lớp 2 cho phép quản lý dữ liệu lớn thông qua giao thức bảo mật cho hệ thống mạng doanh nghiệp hoặc hệ thống mạng chính với kiến trúc chuyển mạch lên đến 48Gbps. Những đặc tính mạnh mẽ của QoS và an ninh mạng khiến cho sản phẩm Switch trong series WGSW-24040 có khả năng điều khiển hiệu quả dữ liệu cho nhà cung cấp dịch vụ ISP với các dịch vụ chất lượng như: VoIP, tạo dòng video, và những ứng dụng multicast. Thiết bị là một lựa chọn tuyệt tại vị trí trung tâm của hệ thống mạng tại khu dân cư, doanh nghiệp và cả hệ thống mạng đô thị.

Hiệu suất cao

Series WGSW-24040 là những Switch với 24 cổng Gigabit Ethernet 10/ 100/ 1000Mbps và 4 khe Gigabit SFP. Thiết bị chuyển mạch hiệu suất cao với cấu trúc chuyển mạch non-blocking cho phép chuyển mạch tốc độ dây với tổng thông lượng lên tới 48Gbps, cho phép triển khai linh động, khả năng kết nối mềm dẻo tới các máy chủ hay tới các hệ thống switch khác.

Đặc tính lớp 2 mạnh mẽ

Series WGSW-24040 có thể được tích hợp những tính năng quản lý mạng cơ bản như cấu hình tốc độ trên cổng, Port aggregation, Q-in-Q VLAN, private VLAN, Spanning Tree, QoS từ Layer 2 đến Layer 4, quản lý băng thông và IGMP Snooping. Thiết bị hỗ trợ IEEE 802.1Q Tagged VLAN và hỗ trợ VLAN group lên tới 255. Thông qua việc kết hợp nhiều cổng sẽ làm tăng tốc độ thực thi của WGSW-24040 khi gộp các cổng lại. Tối đa tới 16 cổng có thể được đăng kí tới 12 nhóm trunk và hỗ trợ Fail-over.

Điều khiển lưu lượng thông minh

Thiết bị WGSW-24040 được nhúng sẵn phần mềm quản lý lưu lượng đường truyền và QoS giúp nâng cao chất lượng dịch vụ. Các tính năng QoS bao gồm như khả năng phân loại lưu lượng tại Layer 4 với tốc độ dây, giới hạn của băng thông và các chính sách cho các máy chủ khác nhau. Điều này có ý nghĩa thực tiễn đối với khối các toà nhà, một khối doanh nghiệp, Telco, hay những ứng dụng cung cấp dịch vụ mạng. WGS3-2820 cũng giúp doanh nghiệp sử dụng được tối đa khả năng của kho tài nguyên mạng, đồng thời đảm bảo hiệu suất truyền tối ưu cho các yêu cầu về hội thảo VoIP và Video.

Bảo mật cao

WGSW-24040 của PLANET có tính năng danh sách điều khiển truy cập (ACL) để áp đặt chính sách bảo mật cho việc truyền tin. Nó có các cơ chế bảo vệ nhận thực người sử dụng và thiết bị theo chuẩn 802.1x. Tính năng này rất hiệu quả trong việc giới hạn số lượng các máy trạm truy cập. Người quản trị có thể xây dựng mạng doanh nghiệp bảo mật cao với thời gian và chi phí thấp nhất.

Khả năng mở rộng linh hoạt

Với 4 khe cắm mini-GBIC tương thích với chuẩn 1000Base-SX/LX và WDM SFP, thiết bị WGSW-24040 giúp mở rộng khoảng cách truyền giữa các module quang từ 550m (đối với cáp quang đa mode) đến 10/ 50/ 70/ 120 km (đối với cáp quang đơn mode hay cáp WDM). Do đó thiết bị rất thích hợp cho các doanh nghiệp lớn với nhiều chi nhánh.

>>> Mô hình ứng dụng

OGY PLANET TECHNOLOGY

Mô hình của WGSW-24040/ WGSW-24040R với hệ thống Server Farm và mạng trục chính

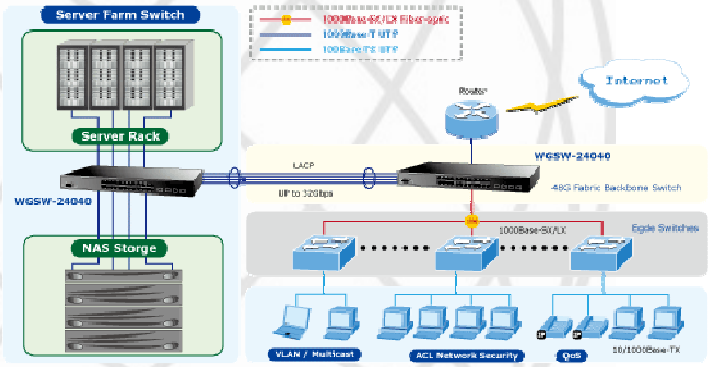

Mô hình của WGSW-24040/ WGSW-24040R với khả năng bảo mật và QoS

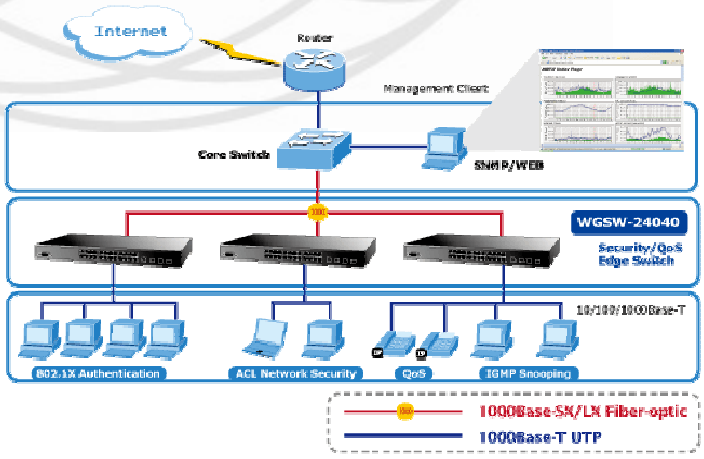

Mô hình của WGSW-24040/ WGSW-24040R cho hệ thống mạng cáp quang FTTX và những ứng dụng trong mạng đô thị

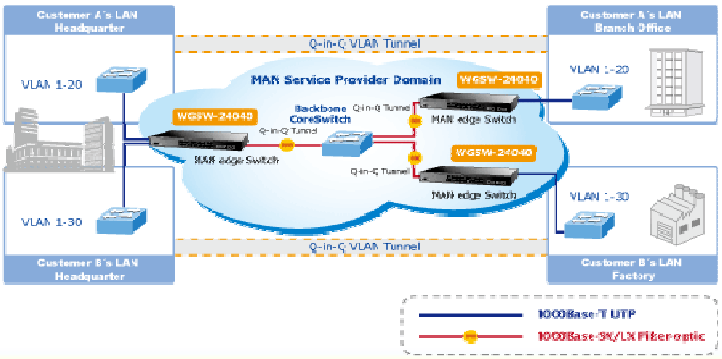

PLANET TECHNOLOGY

Đặc tính sản phẩm

Đặc tính vật lý

- 24 cổng Gigabit Ethernet 10/ 100/ 1000 Mbps Base-T
- 4 cổng với giao diện Mi-ni GBIC / khe cắm SFP từ cổng 21 đến cổng 24
- Giao diện console cho khả năng cài đặt và quản lý

Đặc tính lớp 2

- Tương thích với chuẩn IEEE 802.3, IEEE 802.3u, IEEE802.3ab, IEEE802.3z Gigabit
- Hỗ trợ Auto-negotiation và chế độ song công và bán song công cho các cổng 10Base-T/ 100Base-TX và 1000Base-T
- Hỗ trợ tính năng tự động MDI/ MDI-X cho RJ-45
- Cung cấp tính năng điều khiển cơ chế luồng IEEE 802.3x trong chế độ Full-Duplex và cơ chế Back-Pressure trong chế độ Half-Duplex
- Cung cấp cơ chế truyền Store and Forward
- Hỗ trợ bảng địa chỉ MAC 8k
- Hỗ trợ 802.1Q Tagged VLAN và 802.1v, hỗ trợ tới 255 nhóm VLAN
- Hỗ trợ tính năng Link Aggregation với 802.3ad LACP và cổng trunk tĩnh, hỗ trợ tới 12 nhóm tập hợn link aggregation Trunk, tăng băng thông lên tới 1.6Gbps khi 8 cổng gộp thành 1 nhóm trunk
- Hỗ trợ giao thức Spanning tree với IEEE 802.1d STP, IEEE 802.1w RSTP, IEEE 802.1s MSTP
- Hỗ trợ cổng Mirror

Tính năng QoS

- 4 hàng đợi ưu tiên trên từng cổng
- Hỗ trợ những chính sách ưu tiên nghiêm ngặt và chính sách cân bằng tải WRR theo lớp dịch vụ CoS.
- Hỗ trợ QoS và điều khiển băng thông trên mỗi cổng

Đặc tính Multicast

- Hỗ trợ IGMP Snooping v1 và v2
- Hỗ trợ chế độ hàng đợi

Bảo mật

- Hỗ trợ xác thực thông qua cổng IEEE 802.1x và địa chỉ MAC
- Quản lý địa chỉ IP thông qua danh sách truy nhập
- Quản lý địa chỉ MAC thông qua danh sách truy nhập
- MAC tĩnh

Quản lý

- Hỗ trợ quản lý Switch qua giao diện dòng lệnh; giao diện Web
- Hỗ trợ giao thức quản lý SNMP v1, v2
- Hỗ trợ quản lý Switch với giao thức SSH v1;giao thức SSL v3
- Hỗ trợ tính năng BOOTP và DHCP Client
- Tích hợp tính năng TFTP
- Hỗ trợ tính năng Ping và Telnet
- Hỗ trợ nhóm RMON 1,2 ,3 và 9

Nguồn điện đi kèm (WGSW-24040R)

- 100~240 V nguồn xoay chiều và – 48V cho nguồn 1 chiều
- Trở kháng linh động tự động bảo vệ khi hỏng hóc

TECHNOLOGY PLANET TECHNOLOGY

>>> Thông số kỹ thuật

Model	WGSW-24040 / WGSW-24040R
Hardware Specification	
Copper Ports	24 10/ 100/1000Base-T RJ-45 Auto-MDI/MDI-X ports
SFP/mini-GBIC Slots	4 SFP interfaces, shared with Port-21 to Port-24
Switch Processing Scheme	Store-and-Forward
Switch Fabric	48Gbps / non-blocking
Address Table	8K entries
Share data Buffer	1392 kilobytes
Flow Control	IEEE 802.3x Pause Frame for Full-Duplex
	Back pressure for Half-Duplex
Jumbo Frame	10Kbytes
LED	Power, 1000 Link/Act, 100 Link/Act, SFP Link
Dimension (W x D x H)	440 x 200 x 44.5 mm, 1U height
Weight	3.3 KG
Power Consumption	Max. 30 watts / 102 BTU
Power Requirement	WGSW-24040
	• AC 100~240V, 50/60Hz
	WGSW-24040R
	• 100~240V AC, 50/60Hz
	• -48V DC @ 0.6A, Range: -30 ~ -60V
Layer 2 function	
System Configuration	Console, Telnet, Web Browser, SNMPv1, v2c and v3
Port configuration	Port disable/enable.
	Auto-negotiation 10/100/1000Mbps full and half duplex mode selection.
	Flow Control disable / enable.
	Bandwidth control on each port.
Port Status	Display each port's speed duplex mode, link status, Flow control status. Auto negotiation status, trunk status.
VLAN	802.1Q Tagged Based VLAN ,up to 255 VLAN groups
	Q-in-Q
	Private VLAN
Port Trunking	IEEE 802.3ad LACP / Static Trunk
	Support 12 groups of 16-Port trunk support
QoS	• 4-level priority queue for switching
	• Traffic classification based, Strict priority and WRR
	–TCP/UDP Port Number
	–802.1p priority
	–IP DSCP/TOS field
	• Policy-Based QoS
IGMP Snooping	IGMP (v1/v2) Snooping, up to 255 multicast Groups
	IGMP Querier mode support
Access Control List	IP-Based ACL / MAC-Based ACL
	Up to 256 entries

TECHNOLOGY PLANET TECHNOLOGY

>>> Thông số kỹ thuật

SNMP MIBs	RFC-1213 MIB-II
	IF-MIB
	RFC-1493 Bridge MIB
	RFC-1643 Ethernet MIB
	RFC-2863 Interface MIB
	RFC-2665 Ether-Like MIB
	RFC-2819 RMON MIB (Group 1)
	RFC-2737 Entity MIB
	RFC-2618 RADIUS Client MIB
	RFC-2933 IGMP-STD-MIB ()
	RFC3411 SNMP-Frameworks-MIB
	IEEE 802.1X PAE
	LLDP
	MAU-MIB
Standards Conformance	
Regulation Compliance	FCC Part 15 Class A, CE
Standards Compliance	IEEE 802.3 10BASE-T
	IEEE 802.3u 100BASE-TX/100BASE-FX
	IEEE 802.3z Gigabit SX/LX
	IEEE 802.3ab Gigabit 1000T
	IEEE 802.3x Flow Control and Back pressure
	IEEE 802.3ad Port trunk with LACP
	IEEE 802.1d Spanning tree protocol
	IEEE 802.1w Rapid spanning tree protocol
	IEEE 802.1p Class of service
	IEEE 802.1Q VLAN Tagging
	IEEE 802.1x Port Authentication Network Control
	IEEE 802.1ab LLDP
Environment	
Operating	Temperature: 0 ~ 50 Degree C
	Relative Humidity: 20 ~ 95% (non-condensing)
Storage	Temperature: -40 ~ 70 Degree C
	Relative Humidity: 20 ~ 95% (non-condensing)

>>> Thông tin đặt hàng

WGSW-24040 24-Port 10/100/1000Mbps with 4 Shared SFP Managed Switch

WGSW-24040R 24-Port 10/100/1000Mbps with 4 Shared SFP Managed Switch / -48V DC Redundant Power

PLANET Technology Corporation

11F, No. 96, Min Chuan Road, Hsin Tien, Taipei, Taiwan.
Tel: 886-2-2219-9518 Fax: 886-2-2219-9528
Email : support@netcom.com.vn
Web site : http://www.planet.com.vn
VoIP Gateway: vip.planet.com.tw

Planet reserves the right to change specifications without prior notice.
All brand names and trademarks are property of their respective owners.
Copyright © 2005 PLANET Technology Corp. All rights reserved

FC CE

C- WGSW-24040 09– 08

TECHNOLOGY PLANET TECHNOLOGY